| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN Đ**<br>TỈNH ĐIỆN BIÊN | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

Bản án số: 184/2017/HS-ST
Ngày: 16/8/2017

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ - TỈNH ĐIỆN BIÊN**

***- Với T phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:* Ông Nguyễn Văn Định.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông: Quàng Văn Minh.
2. Ông: Lường Văn Hịa.

***- Thư ký phiên toà:*** Ông Bùi Minh Thắng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Điện Biên.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Điện Biên tham gia phiên toà:*** Ông Phạm Khá - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 8 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 195/2017/HS-ST ngày 28/7/2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lò Văn T**; Tên gọi khác: Không.

Sinh năm: 1984, tại Điện Biên.

Nơi ĐKHKTT: Đội 10B, xã T, huyện Đ, tỉnh Điện Biên.

Chỗ ở: Đội 8B, xã T, huyện Đ, tỉnh Điện Biên.

Dân tộc:Thái; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không.

Trình độ học vấn: 1/12; Nghề nghiệp: Làm ruộng.

Tiền án, tiền sự: Không.

Con ông: Lò Văn Phớ, sinh năm 1940 và con bà Lò Thị Ánh, sinh năm 1939.

Hiện bị cáo đang sinh sống như vợ chồng với Lò Thị Hiển, sinh năm 1974, trú tại đội 8B, xã T, huyện Đ, tỉnh Điện Biên.

Bị cáo có 02 con, lớn sinh năm 2003, nhỏ sinh năm 2015.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày bắt tạm giữ là ngày 15/5/2017 cho đến nay. Có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 15/5/2017, Lò Văn T đi bộ từ nhà ở đội 8B, xã T, huyện Đ đến bản Lọng Tóng, xã T, mục đích tìm mua Hêrôin về sử dụng và bán lại cho người khác. Khi đến khu vực ngã ba bản Lọng Tóng, xã T, T gặp thỏa thuận và mua được của một người đàn ông dân tộc Thái, khoảng 30 tuổi (Không rõ tên, địa chỉ) 01 gói Hêrôin với giá 400.000 đồng. Mua được Hêrôin, T mang về nhà cất tại đầu giường ngủ của T. Khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, khi T đang ở nhà một mình thì có một người đàn ông dân tộc Kinh, khoảng 30 tuổi (Không rõ tên, địa chỉ) vào nhà hỏi mua 50.000 đồng Hêrôin, T nhận tiền của người đàn ông và đi vào đầu giường ngủ dùng một con dao nhọn cắt một ít Hêrôin từ gói Hêrôin đã cất giấu trước đó, rồi dùng mảnh nilon màu trắng gói số Hêrôin đó lại thành một gói nhỏ, số Hêrôin còn lại T gói và cất lại chỗ cũ. Sau đó, T cất 50.000 đồng tiền bán Hêrôin và con dao nhọn ở đầu giường ngủ của T rồi mang gói Hêrôin được gói bằng nilon màu trắng đưa cho người đàn ông, người đàn ông cầm gói Hêrôin đi ra khỏi nhà T. Hồi 16 giờ cùng ngày, khi T đang ở nhà thì tổ công tác Công an huyện Đ vào nhà phát hiện, bắt quả tang thu giữ tại đầu giường ngủ của T 01 gói Hêrôin được gói bên ngoài bằng 02 lớp nilon màu trắng, mở bên trong có cục bột màu trắng nghi là Hêrôin; số tiền 50.000 đồng.

Cùng ngày, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ đã tiến hành mở niêm phong, xác định trọng lượng đối với số vật chứng thu giữ của Lò Văn T có trọng lượng là 0,82 gam, trích 0,15 gam gửi làm mẫu giám định.

Tại bản kết luận giám định số 551/GĐ-PC54 ngày 07 tháng 7 năm 2017 của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Mẫu được trích ra từ vật chứng thu giữ của Lò Văn T gửi giám định là Hêrôin.

Tại bản Cáo trạng số 131/QĐ-VKS-HS ngày 27/7/2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Điện Biên đã truy tố bị cáo Lò Văn T về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Tại phiên toà, trong lời luận tội, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo T về tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999: Xử phạt bị cáo Lò Văn T từ 24 tháng đến 30 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Vật chứng: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 41 Bộ luật Hình sự năm 1999; điểm a, điểm c, điểm đ khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng Hình sự. Tịch thu tiêu hủy 0,82 gam Hêrôin, trích 0,15 gam gửi mẫu giám định, không hoàn lại mẫu vật sau giám định, vật Nhà nước cấm lưu hành; 01 con dao nhọn dài 14cm, cán dao được quấn

băng dính trắng dài 10cm, lưỡi dao làm bằng kim loại dài 4cm là vật chứng của vụ án; tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 50.000 đồng do Lò Văn T phạm tội mà có.

Án phí: Căn cứ Điều 99 Bộ luật Tố tụng Hình sự ; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14. Buộc bị cáo Lò Văn T phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo nhất trí nội dung Cáo trạng, lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát; bị cáo không tranh luận, không có ý kiến bào chữa cho hành vi phạm tội của mình; lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại phiên tòa, bị cáo Lò Văn T khai nhận: Để có tiền và ma túy sử dụng đáp ứng cho bản thân. Ngày 15/5/2017, tại nhà ở của Lò Văn T ở đội 8B, xã T, huyện Đ, tỉnh Điện Biên. Lò Văn T đã có hành vi bán trái phép cho một người đàn ông không rõ tên và địa chỉ 01 gói Hêrôin, thu được 50.000 đồng, đồng thời cất giấu trái phép 0,82 gam Hêrôin, với mục đích để sử dụng và bán lại cho người khác. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản niêm phong, mở niêm phong xác định trọng lượng vật chứng, kết luận giám định các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, đúng với nội dung Cáo trạng. Hành vi cất giấu trái phép 0,82 gam Hêrôin, mục đích để sử dụng và bán trái phép của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999; ngoài ra, bị cáo còn trực tiếp bán trái phép 01 gói Hêrôin cho một người đàn ông không rõ tên và địa chỉ, thu được 50.000 đồng. Bị cáo T là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, do vậy buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm về hành vi phạm tội mà mình đã gây ra.

[2]. Xét về tính chất, mức độ và hậu quả hành vi phạm tội bị cáo gây ra thuộc trường hợp tội phạm nghiêm trọng, gây nguy hại lớn cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền của nhà nước trong lĩnh vực quản lý và sử dụng các chất ma túy, làm gia tăng người nghiện ma túy trong xã hội và tiếp tay cho các loại tội phạm, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an trên địa bàn, cần phải phát hiện kịp thời và xử lý nghiêm.

[3]. Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa và trong quá trình điều tra, Lò Văn T đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội; ông Lò Văn Phớ (Bố đẻ của bị cáo T) là người có thành tích xuất sắc trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, được tặng thưởng Huân chương kháng chiến chống Mỹ cứu nước hạng ba nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999.

[4]. Về hình phạt bổ sung; vật chứng; án phí và các vấn đề khác trong vụ án:

Hình phạt bổ sung: Bị cáo ngoài thu nhập chủ yếu từ làm ruộng ra, không còn thu nhập ổn định khác nên không có khả năng thi hành hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999, vì vậy không áp dụng.

Vật chứng: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 41 Bộ luật Hình sự năm 1999; điểm a, điểm c, điểm đ khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng Hình sự. Tịch thu tiêu hủy 0,82 gam Hêrôin, đã trích 0,15 gam gửi giám định không hoàn lại, vật Nhà nước cấm lưu hành; 01 con dao nhọn dài 14cm, cán dao được quấn băng dính trắng dài 10cm, lưỡi dao làm bằng kim loại dài 4cm, vật chứng của vụ án; tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 50.000 đồng, số tiền do Lò Văn T phạm tội mà có.

Án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 99 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14.

Đối với người đàn ông dân tộc Thái, người mà T khai đã bán Hêrôin cho T và người đàn ông dân tộc Kinh mua Hêrôin của T, do không biết tên, tuổi và địa chỉ của hai người này nên không có cơ sở giải quyết.

***Vì các lẽ trên:***

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999;

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 41 Bộ luật Hình sự năm 1999; điểm a, điểm c, điểm đ khoản 2 Điều 76 Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Căn cứ Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Lò Văn T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

2. Xử phạt bị cáo Lò Văn T 30 (Ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 15/5/2017.

3. Vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 0,82 gam Hêrôin, đã trích 0,15 gam gửi giám định, không hoàn lại mẫu vật sau giám định; 01 con dao nhọn dài 14cm, cán dao được quấn băng dính trắng dài 10cm, lưỡi dao làm bằng kim loại dài 4cm; tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 50.000 đồng. Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh Điện Biên đang quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 01/8/2017.

4. Án phí: Buộc bị cáo Lò Văn T phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Điện Biên;
- Phòng HSNV Công an tỉnh Điện Biên;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên ;
- VKSND huyện Đ;
- Công an huyện Đ;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Đ;
- Chi cục THADS huyện Đ;
- Bị cáo;
- THA hình Sự; lưu bộ phận.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**THẨM PHÁN-CHỦ TỌA**

**Nguyễn Văn Định**